TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2024/QĐST-HNGĐ	*Nghi Sơn, ngày 04 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/2/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Tr - Sinh năm: 1992

- Bị đơn: Anh Trần Thế A - Sinh năm: 1988

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 2 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 2 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Tr và Anh Trần Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân**: Chị Tr và anh Thế A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Tr và anh Thế A thống nhất có 02 con chung là:

Trần Gia B – Sinh ngày 25/12/2010

Trần Anh T – Sinh ngày 28/8/2013

Giao cả hai cháu B và T cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của các cháu). Do anh Thế A hiện tại công việc không ổn định nên tạm thời chị Tr không yêu cầu anh Thế A cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Thế A được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản**: Chị Tr và anh Thế A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Chị Tr thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0007043 ngày 16/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn. Chị Tr được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND phường Hải Thanh (Số 66/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạnh